

CÔNG TY TNHH YẾN SÀO KHANG

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ

(Thuộc nhóm bánh, mứt, kẹo)

Số: **02/BTT/YENSAOKHANG/2023**

Sản phẩm: **Bánh Trung Thu
ĐẬU XANH TRỨNG MUỐI YẾN SÀO**

TẬP HỒ SƠ GỒM CÓ:

- 1. Bản tự công bố sản phẩm**
- 2. Nhãn sản phẩm dự kiến**
- 3. Phiếu kết quả kiểm nghiệm**
- 4. Giấy phép đăng ký kinh doanh**
- 5. Hợp đồng gia công**
- 6. Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 02/BTT/YENSAOKHANG/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức : CÔNG TY TNHH YẾN SÀO KHANG
Địa chỉ : Lô BT 02.11 – Khu đô thị Ven Sông Tắc, thôn Thủy Tú, Vĩnh Thái, Nha Trang, Khánh Hòa
Điện thoại : 0898889304
E-mail : linh.b.lam@khangbirdsnest.com
Mã số doanh nghiệp : 4201957526
Số GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP : 226/2022/NNPTNT-KH
Ngày cấp : 18/07/2022
Nơi cấp : Chi Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Khánh Hòa

II. Thông tin về sản phẩm:

- Tên sản phẩm: **BÁNH TRUNG THU ĐẬU XANH TRỨNG MUỐI YẾN SÀO.**
- Thành phần: Đậu xanh (16%), bột mì, nước, đường, dầu nành, lòng đỏ trứng vịt muối (6%), trứng gà tươi, sữa đặc, yến sào (2%), mạch nha, bột sữa béo, hương vanilla tự nhiên và tổng hợp, chất bảo quản (INS 200, 262(i)).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: tối đa 30 ngày kể từ ngày sản xuất.
Ngày sản xuất: xem trên bao bì.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Chất liệu bao bì: sản phẩm được đựng trực tiếp trong hộp nhựa Pet, bên ngoài bao kín lại bằng bao bì được làm từ chất liệu OPP/ CPP. Bao bì sạch đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.
 - Quy cách đóng gói: 150g, 200g, 250g hoặc khối lượng thay đổi theo nhu cầu của thị trường.
- Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:
 - CÔNG TY TNHH BÁNH ÁI HUÊ**
 - 31-33 Phạm Bán, Phường 13, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh

III. Mẫu nhãn sản phẩm: nội dung mẫu nhãn sản phẩm dự kiến đính kèm.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Yêu cầu về cảm quan – theo TCVN 12940:2020 đối với bánh nướng

CHỈ TIÊU	YÊU CẦU
Hình thái	Bánh nguyên vẹn, mềm, không cháy khét, không chai cứng, Nhân đặc trưng, ráo, không rời ròi, không chảy nhão, không bị nhót do hư hỏng.
Màu sắc	Phần vỏ có màu vàng nâu, bề mặt bóng vàng. Phần nhân có màu xanh lá nhạt.
Mùi	Thơm đặc trưng, không có mùi mốc, không mùi khét hay mùi lạ khác
Vị	Béo, hơi ngọt, không có vị lạ.
Tạp chất	Không có tạp chất nhìn thấy bằng mắt thường

2. Yêu cầu về các chỉ tiêu lý – hoá – theo TCVN 12940:2020 đối với bánh nướng

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC TỐI ĐA
Hoạt độ nước, không lớn hơn	-	0,87
Trị số peroxit, không lớn hơn	meq/kg	20
Trị số axit, không lớn hơn	mg/g	5
Hàm lượng tro không tan trong HCL, không lớn hơn	%	0,1

3. QCVN 8-1:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn độc tố vi nấm trong thực phẩm:

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	GIỚI HẠN TỐI ĐA
1	Aflatoxin tổng (B1,B2,G1,G2)	µg/kg	4
2	Aflatoxin B1	µg/kg	2
3	Ochratoxin A	µg/kg	3
4	Deoxynivalenol (DON)	µg/kg	500
5	Zearalenone	µg/kg	50

4. QCVN 8-2:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm:

100
100
100
100
100

100

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	GIỚI HẠN TỐI ĐA
1	Cadimi (Cd)	mg/kg	0,1
2	Chì (Pb)	mg/kg	0,2

5. Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT của Bộ Y tế về việc ban hành Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm:

STT	TÊN CHỈ TIÊU	GIỚI HẠN VI SINH VẬT (TRONG 1G HAY 1ML THỰC PHẨM)
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	10^4
2	Coliforms	10
3	Escherichia coli	3
4	Staphylococcus aureus	10
5	Clostridium perfringens	10
6	Bacillus cereus	10
7	Tổng số bào tử nấm men - nấm mốc	10^2

6. Thông tư số 24/2019/TT-BYT quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Khánh Hòa, ngày 21 tháng 08 năm 2023

CÔNG TY TNHH YẾN SÀO KHANG



GIÁM ĐỐC

Phạm Nguyễn Hoài Ân

36-C
TY
H
ÀO
IG
KHANG

12
11
10
9
8
7
6
5
4
3
2
1

QUẢN LÝ
KINH DOANH



NHÂN DỰ THẢO

1. Tên sản phẩm: **BÁNH TRUNG THU ĐẬU XANH TRỨNG MUỐI YÊN SÀO.**
2. Thành phần: Đậu xanh (16%), bột mì, nước, đường, dầu nành, lòng đỏ trứng vịt muối (6%), trứng gà tươi, sữa đặc, yến sào (2.2%), mạch nha, bột sữa béo, hương vanila tự nhiên và tổng hợp, chất bảo quản (*INS 200, 262(i)*).
3. **Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:**
 - Dùng trực tiếp ngay sau khi mở bao bì.
 - Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.
4. **Thông tin, khuyến cáo:**
 - Trong bao bì có gói hút ẩm: không ăn được
 - Không sử dụng sản phẩm đã hết hạn.
5. **Ngày sản xuất và hạn sử dụng:** in trên bao bì
6. **Khối lượng tịnh:** 150 grams
7. **Xuất xứ:** Việt Nam
8. **Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH YÊN SÀO KHANG**
 - Địa chỉ: Lô BT-02.11, Khu đô thị ven sông Tắc, Thủy Tú, Vĩnh Thái, Nha Trang, Khánh Hòa
 - Sản xuất tại: 31-33 Phạm Bân, Phường 13, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh
 - Số điện thoại liên hệ: 089 888 9204 – 089 888 9304



1000

Số: 2307750/KQKN

Mã số: 2307208-2

Trang 1 | 2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng: **CÔNG TY TNHH YẾN SÀO KHANG**

Địa chỉ: Lô BT 02.11 - Khu đô thị ven sông Tắc, Thôn Thủy Tú, Xã Vĩnh Thái, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Tên mẫu: **BÁNH TRUNG THU ĐẬU XANH TRỨNG MUỐI YẾN SÀO**

Tình trạng mẫu: Mẫu thành phẩm, chứa trong túi kín có nhãn

Ngày nhận mẫu: 20/07/2023

Thời gian thử nghiệm: 20/07 - 26/07/2023

Ngày trả kết quả: 27/07/2023

Kết quả: Xem trang 2/2

Ghi chú: (a): Chỉ tiêu do Nhà thầu phụ thực hiện

Phụ trách PTN



Nguyễn Kim Liễu

GIÁM ĐỐC 
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỊCH VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ KHUÊ NAM
QUẬN TÂN BÌNH - TP. HCM

- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.
- Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty / This result shall not be reproduced, partially or fully, unless written approval of company.
- Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng / Information of sample is written as customer's request.
- (*): Chỉ tiêu được VILAS công nhận theo ISO/IEC 17025:2017/ (*): Parameters are accredited by VILAS (ISO/IEC 17025:2017)
- KPH: không phát hiện. LOD: Giới hạn phát hiện / ND: Not Detected. LOD: Limit of detection
- Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh, kết quả được biểu thị "< 10 CFU/g" hoặc "< 1 CFU/mL" hoặc "< 10 CFU/mẫu" được xem như không phát hiện / For microbiological analyte, the results were expressed "< 10 CFU/g" or "< 1 CFU/mL" or "< 10 CFU/sample" can be considered as not detection.



STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	PHƯƠNG PHÁP THỬ
01	Hoạt độ nước (25°C)	-	0.831	TCVN 8130:2009 (a)
02	Chỉ số peroxide	meqO/kg béo	KPH (LOD=0.2)	Ref. TCVN 6121:2018 (*)
03	Chỉ số acid	mgKOH/g béo	3.04	Ref. TCVN 6127:2010, TCVN 12940:2020 (*)
04	Tro không tan trong HCl	%	KPH (LOD=0.02)	TCVN 4071:2009 (*)
05	Chì (Pb)	mg/kg	KPH (LOD=0.01)	AOAC 999.11 (*)
06	Cadimi (Cd)	mg/kg	KPH (LOD=0.01)	AOAC 999.11 (*)
07	Aflatoxin B1	µg/kg	KPH (LOD=0.4)	Ref. AOAC 2005.08 (HPLC-FLD) (*)
08	Aflatoxin tổng (B1,B2,G1,G2)	µg/kg	KPH (LOD=0.4)	Ref. AOAC 2005.08 (HPLC-FLD) (*)
09	Ochratoxin A	µg/kg	KPH (LOD=0.9)	Ref. AOAC 2000.03 (HPLC-FLD) (*)
10	Deoxynivalenol	µg/kg	KPH (LOD=100)	KN/QTH132 (HPLC-DAD) (*)
11	Zearalenone	µg/kg	KPH (LOD=10)	Ref. TCVN 9591:2013 (*)
12	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	2.2 x 10 ³	ISO 4833-1:2013/ Amd 1:2022 (*)
13	Coliforms	CFU/g	<10	ISO 4832:2006 (*)
14	<i>Escherichia Coli</i>	MPN/g	0	ISO 16649-3:2015 (*)
15	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	<10	AOAC 975.55 (*)
16	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	<10	ISO 7937:2004 (*)
17	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	<10	AOAC 980.31 (*)
18	Tổng số bào tử nấm men - nấm mốc	CFU/g	<10	ISO 21527-2:2008 (*)

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 4201957526

Đăng ký lần đầu: ngày 08 tháng 06 năm 2022

Đăng ký thay đổi lần thứ: 2, ngày 24 tháng 03 năm 2023

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH YẾN SÀO KHANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KHANG BIRD'S NEST COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: KHANG BIRD'S NEST

2. Địa chỉ trụ sở chính

*Lô BT 02.11 – Khu đô thị Ven Sông Tắc, Thôn Thủy Tú, Xã Vĩnh Thái, Thành phố
Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

Điện thoại: 0898889304

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ

680.000.000 đồng

Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi triệu đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	LÂM BỘI LINH	Việt Nam	8, Đường 20, Kp4, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	500.000.000	73,530	056193008256	

2	PHẠM NGUYỄN HOÀI ÂN	Việt Nam	8, Đường 20, Kp4, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	180.000.000	26,470	079088035684
---	---------------------------	----------	---	-------------	--------	--------------

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: LÂM BỘI LINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/12/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 056193008256

Ngày cấp: 04/09/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật
tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 8, Đường 20, Kp4, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 8, Đường 20, Kp4, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực 006005 Quyền số SCT/BS

Ngày ... 17 - 08 - 2023

**VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG HOÀNG HUỆ - PHẠM TUẤN
CÔNG CHỨNG VIÊN**



Kiều Lâm



Hoàng Thị Huệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----oOo-----

HỢP ĐỒNG SẢN XUẤT GIA CÔNG BÁNH TRUNG THU

Số: G01 /HĐSXGC-BTT/AHB-YSK

- ✦ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 Quốc hội ban hành ngày 24/11/2015
- ✦ Luật Thương Mại 36/2005/QH11 của Quốc Hội ban hành ngày 14/06/2005 và các văn bản hướng dẫn hướng dẫn thực hiện Luật thương mại
- ✦ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa 05/2007/QH12 Quốc Hội ban hành ngày 21/11/2007
- ✦ Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 07 năm 2023, hai bên chúng tôi gồm có:

BÊN NHẬN GIA CÔNG (BÊN A): CÔNG TY TNHH BÁNH ÁI HUÊ

Đại diện bởi : Ông Trần Triệu Phú
Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc
Mã số thuế : 0314929353
Địa chỉ : 787 Trần Hưng Đạo, Phường 01, Quận 5, TP.HCM
Điện thoại : 0838801133
Tài khoản số : 007.100.122.4473 mở tại Ngân hàng VCB - TP.HCM - PGD Hải Triều

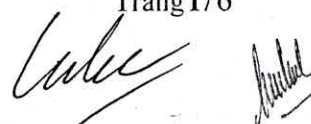
BÊN ĐẶT GIA CÔNG (BÊN B): CÔNG TY TNHH YẾN SÀO KHANG

Đại diện bởi : Bà Lâm Bội Linh
Chức vụ : Giám Đốc
Mã số thuế : 4201957526
Địa chỉ : Lô BT 02.11 - Khu đô thị ven sông Tắc, Thôn Thủy Tú, Xã Vĩnh Thái, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại : 0898889304

Sau khi bàn bạc hai Bên thống nhất thỏa thuận thực hiện ký kết hợp đồng với các điều khoản, với nội dung sau:

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA TỪ NGỮ SỬ DỤNG TRONG HỢP ĐỒNG

- 1.1 “Hợp đồng sản xuất gia công”: Là bên nhận gia công cung ứng một phần hoặc toàn bộ nguyên vật liệu của mình, thực hiện nhiều công đoạn trong quá trình sản xuất dựa trên yêu cầu của bên đặt gia công để hưởng thù lao.
- 1.2 “Ngày làm việc”: Không bao gồm ngày thứ bảy, Chủ Nhật và các ngày lễ, tết.
- 1.3 “Giá trị hợp đồng”: Là tổng giá trị thành tiền của số lượng bánh được đặt gia công từ thời



điểm hợp đồng có hiệu lực đến khi hợp đồng kết thúc.

- 1.4 “**Chất lượng sản phẩm, hàng hóa**”: Là mức độ của các đặc tính sản phẩm, hàng hóa đáp ứng yêu cầu trong tiêu chuẩn công bố áp dụng hoặc tiêu chuẩn Quốc gia: TCVN 1290:2020.
- 1.5 “**Vi phạm hợp đồng**”: Là việc một bên không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ theo thỏa thuận giữa các bên hoặc theo quy định pháp luật điều chỉnh quan hệ hợp đồng này.

ĐIỀU 2: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

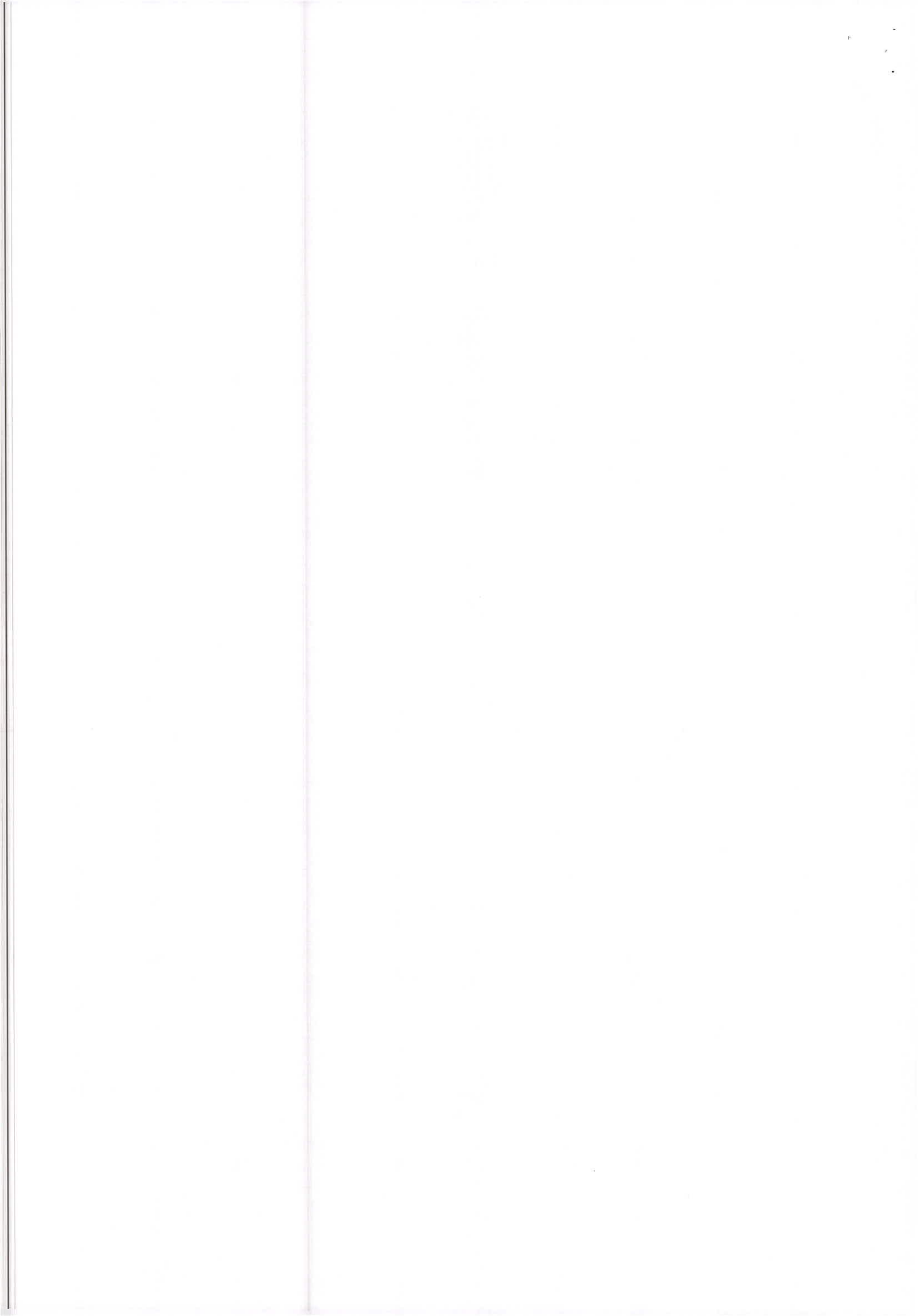
- 2.1 Bên A nhận gia công thành phẩm các loại bánh trung thu cho thương hiệu YẾN SÀO KHANG gồm các loại bánh và số lượng tối thiểu như sau:

STT	Tên Bánh	Trọng lượng gram	Đơn giá bao gồm VAT (VNĐ)	Thành tiền (dự kiến)
1	Bánh trung thu thập cẩm yến sào 1 trứng	150gr	Theo báo giá	Theo báo giá
2	Bánh trung thu đậu xanh yến sào 1 trứng	150gr	Theo báo giá	Theo báo giá
3	Bánh trung thu sữa dừa hoàng kim yến sào (nhân phô mai trứng muối)	150gr	Theo báo giá	Theo báo giá
4	Bánh trung thu trà xanh, hạt sen yến sào (không nhân)	150gr	Theo báo giá	Theo báo giá

- 2.2 Bên A chịu trách nhiệm cung ứng toàn bộ nguyên phụ liệu sản xuất để gia công thành phẩm các loại bánh cho bên B.
- 2.3 Bên A thông báo trước cho bên B trong vòng 15 ngày, trước khi có sự thay đổi về nguyên phụ liệu trong sản xuất bánh thành phẩm, hoặc cải tiến công thức chế biến bánh liên quan đến giá gia công, hương vị, chất lượng bánh.

ĐIỀU 3: GIÁ CẢ - QUY CÁCH – PHẨM CHẤT HÀNG HÓA

- 3.1 Giá trị hợp đồng sẽ thanh toán tổng vào cuối mùa vụ trung thu và sẽ dựa vào phiếu ký xác nhận đơn hàng giữa 2 bên.
- 3.2 Bên A đảm bảo quy cách: Vệ sinh, chất lượng, mẫu mã bánh đúng đơn đặt hàng của bên B được thông nhất từng loại mã bánh đặt gia công nhằm đảm bảo an toàn vệ sinh trong quá trình sản xuất và vận chuyển.
- 3.3 Chất lượng bánh đặt gia công do bên A sản xuất được đăng ký công bố chất lượng sản phẩm và kiểm nghiệm sản phẩm định kỳ theo đúng qui định của Sở Y Tế hoặc Tiêu chuẩn Quốc gia (TCVN 1290:2020) và đảm bảo đúng quy cách, chất lượng sản phẩm theo đúng đơn đặt hàng của bên B, đồng thời bên A sẽ cung cấp đầy đủ những tài liệu kỹ thuật để giúp bên B đăng ký kiểm nghiệm công bố chất lượng sản phẩm.
- 3.4 Trường hợp khi Bên B muốn đưa sản phẩm của mình vào thành phần bánh của Bên A sản xuất thì Bên B phải cung cấp đầy đủ giấy tờ pháp lý kiểm nghiệm và công bố sản phẩm của Bên B theo quy định.



- 3.5 Sau khi nhận sản phẩm của Bên A, Bên B phải tự chịu trách nhiệm về pháp lý liên quan đến việc kiểm nghiệm và công bố sản phẩm theo qui định của cơ quan chức năng khi mua bán sản phẩm. Trừ những lỗi do Bên A sản xuất.
- 3.6 Bánh giao cho bên B là bánh đã được gia công Logo của Bên B nổi trên bánh (nếu có yêu cầu) và tem thành phần trên bao bì trắng (Không bao gồm tem logo và tem mã công bố sản phẩm của Bên B).
- 3.7 Hạn sử dụng của sản phẩm: các loại bánh nướng là 30 ngày kể từ ngày sản xuất trừ các sản phẩm bánh nhân dừa và bánh dẻo (nếu có). Hạn sử dụng bánh giao đến cho bên B phải còn từ 80% trở lên là được xem như hợp lệ.
- 3.8 Hạn sử dụng của bánh nhân dừa và bánh dẻo: 25 ngày kể từ ngày sản xuất (nếu có). Hạn sử dụng bánh giao đến cho bên B phải còn từ 80% trở lên là được xem như hợp lệ.


ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CÁC BÊN

4.1 Trách nhiệm bên A:

- 4.1.1 Đảm bảo an toàn vệ sinh, tiêu chuẩn công bố chất lượng từng loại bánh đã được đăng ký với cơ quan chức năng.
- 4.1.2 Đối chiếu xác nhận số liệu đã thực hiện.
- 4.1.3 Tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến quá trình sản xuất chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy theo quy chuẩn kỹ thuật tương ứng đối với sản phẩm.
- 4.1.4 Tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật tương ứng trong quá trình lưu thông hàng hóa hoặc tự áp dụng các biện pháp kiểm soát chất lượng nhằm duy trì chất lượng của hàng hóa cho bên B.
- 4.1.5 Đảm bảo yêu cầu thông báo chính xác thời gian nhằm hạn chế rủi ro cho bên B.
- 4.1.6 Chịu trách nhiệm về hàng hóa hư hỏng, kém chất lượng do nguồn nguyên vật liệu không đúng tiêu chuẩn, bảo quản bánh, từ khâu sản xuất đến thành phẩm.
- 4.1.7 Phát hành hóa đơn tài chính.

4.2 Trách nhiệm bên B:

- 4.2.1 Chịu trách nhiệm làm hồ sơ kiểm nghiệm và công bố sản phẩm phù hợp các qui định của sở ban ngành.
- 4.2.2 Chịu trách nhiệm về việc phân phối sản phẩm ra thị trường.
- 4.2.3 Thanh toán đúng hạn cho bên A theo quy định trong hợp đồng tại Điều 7.
- 4.2.4 Bên B gửi kế hoạch ước tính sản lượng từng loại bánh trung thu tiêu thụ trước ít nhất từ 5-7 ngày cho bên A (nếu có).
- 4.2.5 Bảo quản sản phẩm đúng tiêu chuẩn hợp quy của bên A, bánh trữ kho phải có máy lạnh, để nơi khô ráo thoáng mát.
- 4.2.6 Từ chối nhận sản phẩm khi không đúng mẫu mã, kích cỡ, chủng loại, chất lượng đã yêu cầu trong phiếu gia công sản phẩm.
- 4.2.7 Khi bên B đã ký xác nhận và nhận hàng của bên A đúng với yêu cầu đơn đặt hàng, bên B có trách nhiệm giữ và bảo quản sản phẩm. Nếu có phát sinh khiếu nại từ khách hàng về chất lượng sản phẩm, hai bên sẽ cùng nhau phối hợp giải quyết. Nếu xác định lỗi do bên A thì mọi tổn thất bên A phải bồi thường cho khách hàng bên B, nếu xác định lỗi do bên B thì mọi tổn thất bên B phải chịu.
- 4.2.8 Đối chiếu xác nhận số liệu đã thực hiện khi giao nhận.



ĐIỀU 5: ĐẶT GIA CÔNG – THỜI GIAN GIAO SẢN PHẨM – VẬN CHUYỂN

5.1 Đặt gia công – thời gian giao sản phẩm:

- 5.1.1 Yêu cầu phiếu đặt gia công hợp lệ bao gồm: bên B ghi rõ số lượng, chủng loại, thời gian yêu cầu giao hàng trên phiếu đặt gia công, người được phép đặt hàng gia công là người có tên trong danh sách được thông báo chính thức đến bên A.
- 5.1.2 Bộ phận đặt hàng của bên B chịu trách nhiệm đặt hàng và gửi đơn hàng tổng hợp qua cho bên A gia công.
- 5.1.3 Bên B lên kế hoạch đặt gia công gửi cho bên A:
 - Thời gian tiếp nhận thông tin làm việc cho đơn nhận gia công bên B ít nhất là 5 – 7 ngày cho mỗi đợt hàng.
 - Trong trường hợp kế hoạch nhận hàng của bên B đã đạt số lượng theo đơn đặt hàng, nếu bên B có nhu cầu đặt thêm, bên A sẽ cung cấp cho bên B theo năng lực sản xuất tại thời điểm đó.
 - Số lượng mỗi đợt đặt hàng của Bên B tối thiểu phải từ 50 cái trở lên cho từng loại bánh.

5.2 Phương tiện vận chuyển và nhân viên giao nhận:

- 5.2.1 Bên A sẽ vận chuyển hàng cho bên B theo địa chỉ: Số 8 đường 20, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
- 5.2.2 Trong những trường hợp giao hàng đột xuất ngoài kế hoạch, hai bên sẽ cùng nhau thỏa thuận để đảm bảo yêu cầu kinh doanh của bên B.
- 5.2.3 Bên A sẽ vận chuyển miễn phí đến các địa điểm theo thỏa thuận giữa hai bên.

ĐIỀU 6: PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN

- Khi giao nhận hàng, nhân viên bên B phải kiểm tra, ký xác nhận ghi rõ tên vào phiếu giao hàng.
- Trường hợp hàng hóa không đúng yêu cầu của bên B như: thiếu số lượng, sai mẫu mã, V.v..., nhân viên bên B ghi số lượng thực nhận và tình trạng mẫu mã vào phiếu giao hàng của bên A để làm cơ sở cho việc đền bù, chuyển đổi.

ĐIỀU 7: HÌNH THỨC THANH TOÁN

7.1 Thời hạn, phương thức thanh toán:

- Bên B thanh toán cho Bên A theo 2 đợt như sau:
 - Đợt 1: **Thanh toán 30% giá trị hợp đồng** ngay sau khi 2 bên ký kết hợp đồng gia công.
 - Đợt 2: **Thanh toán 70% giá trị hợp đồng còn lại sau 20 (hai mươi) ngày** kể từ khi 2 bên hoàn tất giao hàng và nhận đầy đủ bộ hồ sơ thanh toán (hợp đồng gia công, hóa đơn tài chính).

7.2 Thông tin, nội dung chuyển khoản cho Bên A:

- Thông tin chuyển khoản:
 - Tên tài khoản: CÔNG TY TNHH BÁNH ÁI HUÊ
 - Số tài khoản: 007.100.122.4473 mở tại Ngân hàng VCB - TP.HCM - PGD Hải Triều.
- Nội dung chuyển khoản:
 - “Thanh toán đợt ... HĐ số: G01/HĐSXGC-BTT/AHB-YSK

7.3 Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

ĐIỀU 8: ĐỘC QUYỀN VỀ MẪU MÃ

- Bên A cam kết không sản xuất hoặc gia công cho cơ sở kinh doanh khác các loại mẫu mã được thiết kế độc quyền cho bên B khi thực hiện gia công.

ĐIỀU 9: BẢO MẬT HỢP ĐỒNG

- 9.1 Hai bên cam kết bảo mật tuyệt đối về các điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng dưới bất kì hình thức nào, ngoại trừ có sự yêu cầu của cơ quan thẩm quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- 9.2 Thông báo cho bên B biết tối đa 24 (hai mươi bốn) giờ, khi nhận được yêu cầu cung cấp thông tin của bên đặt gia công từ phía cơ quan chức năng (nếu có).

ĐIỀU 10: TRÁCH NHIỆM VI PHẠM HỢP ĐỒNG

10.1 Trách nhiệm bồi thường của bên A

- 10.1.1 Vi phạm điểm 4.1.1 gây ảnh hưởng đến sức khỏe và lợi ích gắn liền với việc sử dụng của khách hàng của bên B mà khách hàng (nếu có) yêu cầu bồi thường thiệt hại, bên A chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ theo yêu cầu bồi thường của khách hàng bên B.
- 10.1.2 Vi phạm điểm 4.1.3: Cho phép sửa chữa hoặc đổi sản phẩm (nếu có) ảnh hưởng đến khách hàng của bên B mức phạt từ 3% - 8% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm về chất lượng.
- 10.1.3 Vi phạm điều 8: mức bồi thường được tính 8% tổng giá trị hợp đồng.
- 10.1.4 Vi phạm điều 9: mức bồi thường dựa trên thiệt hại thực tế và thiệt hại khác (nếu có).

10.2 Trường hợp bên A không phải bồi thường

- 10.2.1 Bên B không tuân thủ đúng điều kiện bảo quản, niên hạn sử dụng được in trên bao bì.
- 10.2.2 Đã thông báo thu hồi sản phẩm bị lỗi do khâu kỹ thuật đến với bên B trước thời điểm bên B tiến hành phân phối, nhưng bên B không sử dụng hết khả năng thu hồi sản phẩm gây ảnh hưởng trực tiếp đến khách hàng và uy tín thương hiệu bên B.

10.3 Trách nhiệm bồi thường của bên B


- 10.3.1 Vi phạm 4.2.3 chậm thanh toán, áp dụng mức lãi suất tín dụng quá hạn của ngân hàng ngoại thương, tính từ ngày hết thời hạn thanh toán theo quy định.
- 10.3.2 Vi phạm điều 5.1.2 trong trường hợp bên B không nhận đủ sản lượng của từng đơn hàng đã đặt của bên A:
 - o Sau khi ký hợp đồng hoàn tất thanh toán đợt 1, nếu Bên B hủy hợp đồng hoặc không đặt hàng sẽ xem như mất khoản tiền đã thanh toán đợt 1.
 - o Trường hợp sau khi hoàn tất mùa vụ, sản lượng bên B không đạt đủ số lượng đặt như ban đầu đã nêu tại điều 2 (tối thiểu 70% sản lượng), bên B sẽ phải bồi thường 10% giá trị sản lượng còn lại mà Bên B không đạt.
- 10.3.3 Vi phạm điều 9, mức bồi thường dựa trên thiệt hại thực tế và thiệt hại khác (nếu có).

ĐIỀU 11: CAM KẾT

- Hai Bên cam kết thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm ghi trong hợp đồng.

ĐIỀU 12: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản ký kết trên, mọi thay đổi, bổ sung các điều khoản trong hợp đồng này (nếu có) phải được lập phụ lục hợp đồng.
- Trong quá trình thực hiện có tranh chấp phát sinh, hai bên phải cùng nhau thỏa thuận, trên nguyên tắc cùng có lợi. Trường hợp quyền lợi một trong hai bên không được giải quyết thỏa đáng, cơ quan được chọn để giải quyết tranh chấp là Trung tâm trọng tài thương mại thành phố Hồ Chí Minh (Tracnet) theo quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm này, với số lượng trọng tài viên là 01 (một), địa điểm tiến hành trọng tài tại TP.HCM.
- Các phụ lục về giá cả số lượng là một phần không tách rời của hợp đồng này.
- Hợp đồng này được lập 04 (bốn) bản, mỗi bên giữ 02 (hai) bản. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.


ĐẠI DIỆN BÊN A
 CÔNG TY
 TNHH
 BÁNH ÁI HUỆ
 TP. NHÀ TRANG - T. KHÁNH HÒI
 M.S.D.N. 0314929353
 T. T. N. H. H.

Trần Triều Phú


ĐẠI DIỆN BÊN B
 CÔNG TY
 TNHH
 YẾN SAO
 KHANG
 TP. NHÀ TRANG - T. KHÁNH HÒI
 M.S.D.N. 420195759
 T. T. N. H. H.

GIÁM ĐỐC
Lâm Bội Linh

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực Quyển số SCT/BS

Ngày **17-08-2023**

**VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG HOÀNG HUỆ - PHẠM TUẤN
 CÔNG CHỨNG VIÊN**


 S.Đ.K.H.Đ: 17 - C.T.H.Đ
 VĂN PHÒNG
 CÔNG CHỨNG
 HOÀNG HUỆ
 PHẠM TUẤN
 TP. NHÀ TRANG - T. KHÁNH HÒI

Hoàng Thị Huệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**

BAN QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CHỨNG NHẬN

Cơ sở: **CHI NHÁNH 1 - CÔNG TY TNHH BÁNH ÁI HUÊ**

Loại hình sản xuất, kinh doanh: Sản xuất bánh từ bột; Bán lẻ nhóm sản phẩm theo danh mục

Chủ cơ sở: **TRẦN TRIỆU PHÚ**

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh: 31 - 33 Phạm Bân, Phường 13, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại:

Fax:

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH
(Các nhóm sản phẩm kinh doanh trong danh mục kèm theo)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 08 năm 2023



TRƯỞNG BAN

Phạm Khánh Phong Lan
Chứng thực bản sao cũng với bản chính

Số chứng thực **11813** quyển số 00 -SCT/BS

Số cấp: 3116./GCNATTP-BQLATTP

Giấy chứng nhận có hiệu lực đến

Ngày 03/08/2026

Ngày 15 tháng 08 năm 2023

PHÓ CHỦ TỊCH



Cao Hồng Việt

DANH SÁCH NHÓM SẢN PHẨM

(Kèm theo Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

Số:.....3116...../GCNATTP-BQLATTP ngày..03..tháng..8....năm2023)

STT	Tên nhóm sản phẩm	Ghi chú
I	Các nhóm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	
1	Bánh, mứt, kẹo	

Kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm (theo quy định tại Điểm đ, Khoản 1, Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm).

